

Số: /TTr-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết về cơ chế xử lý một số khó khăn, vướng mắc của pháp luật về an toàn thực phẩm (về công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật, Bộ Y tế trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết về cơ chế xử lý một số khó khăn, vướng mắc của pháp luật về an toàn thực phẩm (về công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, trong đó có nhiệm vụ: Bộ Y tế hoàn thiện hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm, quy định về kiểm soát an toàn thực phẩm dựa trên đánh giá nguy cơ, quản lý rủi ro, sản xuất kinh doanh theo chuỗi, truy xuất nguồn gốc.

- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 với quan điểm chỉ đạo: “Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách, pháp luật; trong đó tập trung vào tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế. Sửa đổi đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các quy định, thủ tục hành chính đơn giản, giảm gánh nặng tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp”.

- Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

- Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 04/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

2. Cơ sở thực tiễn:

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010 và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm đã thiết lập cơ chế pháp lý trong quản lý thực phẩm. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện Luật An toàn thực phẩm, do có nhiều khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đã thiết lập cơ chế pháp lý linh hoạt hơn trong quản lý thực phẩm dựa trên tình hình thực tiễn, đặc biệt là cơ chế hậu kiểm, quản lý rủi ro, đơn giản và cắt giảm hàng loạt thủ tục hành chính. Nghị định 15/2018/NĐ-CP được cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội đánh giá là thành tựu cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh với hiệu quả cao “giảm trên 90% chi phí hành chính, tiết kiệm 10 triệu ngày công và 3.700 tỷ đồng” và được Chính phủ đánh giá là hiệu quả về cách thức quản lý nhà nước.

- Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua liên tục xảy ra các vụ việc như thực phẩm bổ sung giả, sữa bột giả, thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả với quy mô lớn, gây bức xúc dư luận. Thủ tướng Chính phủ đã có các Công điện: Công điện số 40/CĐ-TTg ngày 17/4/2015, 41/CĐ-TTg ngày 17/4/2025, 55/CĐ-TTg ngày 02/5/2025, 65/CĐ-TTg ngày 15/5/2025, 72/CĐ-TTg ngày 24/5/2025 và Chỉ thị số 13/CT-TTG ngày 17/05/2025 chỉ đạo Bộ Y tế phối hợp chặt chẽ, cùng với các Bộ, ngành, địa phương khẩn trương rà soát các vướng mắc, bất cập trong các quy định của pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung đối với các vấn đề vượt thẩm quyền.

- Từ thực tế những vụ việc gần đây cho thấy cả Luật và Nghị định số 15/2018/NĐ-CP đã bộc lộ nhiều hạn chế, bất cập, đặc biệt là các quy định liên quan đến tự công bố, đăng ký bản công bố và quảng cáo thực phẩm và đây là những vấn đề nóng, được dư luận quan tâm và cần được sửa đổi, bổ sung ngay để phù hợp với thực tiễn và yêu cầu quản lý trong tình hình mới.

- Những vướng mắc, bất cập hiện nay được đánh giá là từ quy định của Luật An toàn thực phẩm khiến cho Nghị định sửa đổi khó có thể vừa bảo đảm phù hợp với quy định của Luật vừa bảo đảm phù hợp với thực tiễn. Để giải quyết những vướng mắc, bất cập trong các quy định của pháp luật về quản lý an toàn thực phẩm, cần có giải pháp đồng bộ từ sửa Luật An toàn thực phẩm và Nghị định hướng dẫn. Hiện nay, Bộ Y tế đã trình Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi).

Tuy nhiên, quy trình xây dựng và thông qua Luật phải tuân thủ quy trình theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nếu thuận lợi nhất thì

Luật có thể được thông qua vào tháng 10/2025 và đến tháng 7/2026 mới có hiệu lực áp dụng.

Do đó, để kịp thời khắc phục, tháo gỡ khó khăn vướng mắc do quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm nêu trên, việc ban hành Nghị quyết của Chính phủ về cơ chế xử lý một số khó khăn, vướng mắc của pháp luật về an toàn thực phẩm là rất cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành:

Giải quyết kịp thời các hạn chế, vướng mắc, bất cập trong các quy định hiện hành của Luật an toàn thực phẩm, Nghị định 15/2018/NĐ-CP; tăng cường quản lý doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thực phẩm, nâng cao hiệu quả bảo đảm an toàn và chất lượng sản phẩm thực phẩm; tăng cường công tác hậu kiểm để nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và nâng cao chất lượng sản phẩm.

2. Quan điểm xây dựng:

- Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh.

- Tạo cơ chế quản lý sản phẩm thực phẩm phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay ở Việt Nam và thực hành của đa số các quốc gia trên thế giới, bảo đảm an toàn và chất lượng thực phẩm cho người tiêu dùng.

- Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; tăng cường hậu kiểm; tăng trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân trong việc bảo đảm an toàn thực phẩm và thực hiện các thủ tục hành chính.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bộ Y tế đã thực hiện rà soát, nghiên cứu các vướng mắc, khó khăn, bất cập trong pháp luật về an toàn thực phẩm trên cơ sở tổng kết Luật an toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

2. Nghiên cứu, đánh giá tình hình thực tiễn, đánh giá từ các trường hợp sai phạm về an toàn thực phẩm trong thời gian qua.

3. Nghiên cứu Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

4. Thực hiện ý kiến ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành

Long tại Thông báo số 375/TB-VPCP ngày 21/7/2025 tại về việc đồng thời với việc chuẩn bị Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 15/2018/NĐ-CP nêu trên, Bộ Y tế phân tích, đánh giá, bóc tách, làm rõ các vấn đề đang rất cần thiết, nhưng không thể xử lý được bằng Nghị định của Chính phủ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ cho phép thực hiện theo Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 7 năm 2025 để báo cáo Chính phủ thảo luận về dự thảo Nghị định, ngày 21/7/2025, Bộ Y tế đã tổ chức xây dựng Dự thảo Nghị quyết về một số cơ chế xử lý khó khăn, vướng mắc của pháp luật về an toàn thực phẩm dựa trên tinh thần của Nghị quyết số 206/2025/QH15.

5. Cục An toàn thực phẩm và Vụ pháp chế- Bộ Y tế đã tổ chức cuộc họp với các Vụ, Cục liên quan thuộc Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Cục Hải quan, Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường (C05) đã xác định nội dung đáp tiêu chí xác định khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật tại Điều 2 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/ 6/2025 để đưa vào Dự thảo Nghị quyết và nội dung Dự thảo Nghị quyết và các nội dung liên quan Nghị quyết đưa và Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP.

6. Bộ Y tế đã tổ chức cuộc họp xin ý kiến các hiệp hội, hội doanh nghiệp thực phẩm, các tổ chức quốc tế trong nước có liên quan.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định cơ chế để xử lý các khó khăn, vướng mắc trong pháp luật về an toàn thực phẩm, cụ thể là thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc có quy chuẩn quốc gia nhưng không có chỉ tiêu chất lượng và (2) Vi chất dinh dưỡng; đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm đối với thực phẩm chức năng, hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm đối với sản phẩm; Thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm, tạm dừng tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký bản công bố.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Trên cơ sở trao đổi, thống nhất với Vụ, cục liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Cục Hải quan, Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường (C05), Bộ Y tế xác định 02 vấn đề đang là khó khăn, vướng

mắc do quy định của pháp luật theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025, cụ thể là:

(1) Cơ chế tự công bố và đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chưa phù hợp với Điều 12, 17, 18 Luật An toàn thực phẩm do Luật quy định một trong những điều kiện để bảo đảm an toàn thực phẩm đối với thực phẩm đã qua chế biến, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm phải “đăng ký bản công bố hợp quy” với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường.

(2) Quy định báo cáo thử nghiệm hiệu quả về công dụng của sản phẩm đối với thực phẩm chức năng lần đầu tiên đưa ra lưu thông trên thị trường quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật an toàn thực phẩm không phù hợp thực tế triển khai tại Việt Nam và thông lệ quốc tế. Kinh nghiệm quản lý của nhiều nước: Hoa Kỳ, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Singapore, Malaysia, Indonesia, Thái Lan..., cho thấy hầu hết các nước thực phẩm chức năng không yêu cầu đánh giá hiệu quả công dụng hoặc thử nghiệm lâm sàng, một số nước chỉ thử nghiệm lâm sàng liên quan đến bệnh tật hoặc tình trạng bệnh lý. Việc đánh giá tính năng công dụng thông qua bằng chứng khoa học hoặc bổ sung thêm hồ sơ lâm sàng.

Để xử lý các vướng mắc, bất cập trên, dự thảo Nghị quyết quy định 2 cơ chế quản lý thực phẩm là công bố tiêu chuẩn áp dụng (tự công bố), đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm, tương tự như trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 15/2028/NĐ-CP đã được Bộ Tư pháp thẩm định, cụ thể là:

a) Về cơ chế quản lý sản phẩm thực phẩm:

Luật an toàn thực phẩm quy định một trong những điều kiện để bảo đảm an toàn thực phẩm đối với thực phẩm đã qua chế biến, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm phải “đăng ký bản công bố hợp quy” với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường. Tuy nhiên, tại Luật chất lượng sản phẩm hàng hoá mới được sửa đổi, bổ sung năm 2025 theo nguyên tắc phân loại và quản lý chất lượng sản phẩm hàng hóa (khoản 1 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa) theo thông lệ quốc tế về quản lý rủi ro, cụ thể:

- Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro thấp phải được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng;

- Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình phải được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng; phải tự đánh giá hoặc do tổ chức chứng nhận được công nhận thực hiện chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

- Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao phải được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng và do tổ chức chứng nhận được chỉ định thực hiện chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa sửa đổi, bổ sung năm 2025, Dự theo Nghị quyết quy định cụ thể trường hợp nào thì áp dụng công bố tiêu chuẩn áp dụng, trường hợp nào thì áp dụng đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm, tránh trường hợp doanh nghiệp tự xác định, xếp nhóm sản phẩm và áp dụng thủ tục công bố không đúng tiêu chí, tính chất của sản phẩm, cụ thể:

(1) Đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm không có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc có quy chuẩn quốc gia nhưng không có chỉ tiêu chất lượng và (2) Vi chất dinh dưỡng thì thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng.

(2) Đối với Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung; Sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi thì thực hiện thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm.

Đối với sản phẩm, nguyên liệu sản xuất trong nước hoặc nhập khẩu chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho việc sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân không tiêu thụ tại thị trường trong nước, sản phẩm nhập khẩu nhằm phục vụ viện trợ được miễn thực hiện thủ tục công bố tiêu chuẩn áp dụng. Tương tự, đối với sản phẩm thực phẩm tại mục (2) nhập khẩu nhằm phục vụ viện trợ được miễn thực hiện thủ tục tự công bố chất lượng, đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm.

b) Về việc chứng minh công dụng sản phẩm:

Hồ sơ đăng ký bản công bố thực phẩm chức năng không có thành phần báo cáo thử nghiệm hiệu quả về công dụng của sản phẩm đối với thực phẩm chức năng lần đầu tiên đưa ra lưu thông trên thị trường như đã thực hiện với Nghị định 15/2018/NĐ-CP do đã sử dụng bằng chứng khoa học chứng minh công dụng.

Về bằng chứng khoa học, để hiểu và áp dụng một cách thống nhất, dự thảo Nghị quyết cũng quy định khái niệm bằng chứng khoa học, đó là các thông tin khoa học, dữ liệu khoa học, tài liệu khoa học chứng minh cho công bố về công dụng, tác dụng đối với sức khỏe của sản phẩm hoặc thành phần của sản phẩm từ các công trình nghiên cứu khoa học được các tạp chí quốc gia, quốc tế, tạp chí ISI (Institute of Scientific Information), SCOPUS có uy tín công bố; hoặc tài liệu về y học cổ truyền, cây thuốc, vị thuốc, tài liệu y học, dược học, thực phẩm được xuất bản, công bố trên các ấn phẩm khoa học.

Dự thảo Nghị quyết cũng quy định cụ thể hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm đối với từng trường hợp, nhóm sản phẩm để bảo đảm tính minh bạch, phù hợp theo tính chất sản phẩm hàng hoá gồm: thực phẩm nhập khẩu, thực phẩm sản xuất trong nước, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm bổ sung, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.

c) Về thu hồi Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm sản phẩm và gỡ bỏ thông tin sản phẩm đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ công bố sản phẩm

Luật an toàn thực phẩm chưa có quy định cụ thể về thu hồi kết quả giải quyết thủ tục hành chính nên đã có những vướng mắc trong trường hợp doanh nghiệp vi phạm quy định dẫn đến phải thu hồi. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định cơ chế, thủ tục thu hồi đối với các trường hợp đã công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm để bảo đảm tính chặt chẽ trong thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm.

Nghị quyết quy định các trường hợp thu hồi, thẩm quyền thu hồi khi xảy ra vi phạm hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của sản phẩm sau khi công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BÀN HÀNH

1. Việc thi hành: Việc tổ chức thi hành Nghị quyết chủ yếu sử dụng nguồn nhân lực và tài chính hiện nay của các cơ quan, đơn vị sẵn có để tổ chức thi hành.

2. Về nguồn kinh phí dự kiến bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua chủ yếu gồm: Kinh phí bảo đảm tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị quyết (chi phí cho in ấn, thông tin đại chúng, phổ biến giáo dục pháp luật...); chi phí triển khai thi hành Nghị quyết và chi phí theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực thi Nghị quyết từ nguồn kinh phí thường xuyên của cơ quan tổ chức cho công tác tổ chức thi hành pháp luật; kinh phí phát sinh của các doanh nghiệp và cơ sở kiểm nghiệm khi thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nghị quyết.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

1. Về thời gian áp dụng của Nghị quyết: Điểm d khoản 2 Điều 4 của Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc quy định: Nghị quyết của Chính phủ phải xác định rõ thời điểm hết hiệu lực thi hành nhưng phải trước ngày 01 tháng 3 năm 2027;

danh mục văn bản quy phạm pháp luật và điều, khoản, điểm được đề xuất sửa đổi, bổ sung để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ. Luật An toàn thực phẩm dự kiến trình Quốc hội thông qua vào tháng 10/2025 và có hiệu lực từ 1/7/2026. Tuy nhiên, việc thông qua tại kỳ họp tháng 10/2025 là chưa chắc chắn nên Bộ Y tế đề xuất áp dụng thời hạn của Nghị quyết là 01/3/2027 hoặc đến khi Luật An toàn thực phẩm sửa đổi có hiệu lực tùy thuộc điều kiện nào đến trước.

2. Về thủ tục xây dựng, trình ban hành Nghị quyết: Bộ Y tế đề xuất xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để xử lý các văn bản được điều chỉnh bởi nghị quyết của Chính phủ (khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 206/2025/QH15).

Trên đây là Tờ trình về Dự thảo Nghị quyết về một số cơ chế xử lý khó khăn, vướng mắc đối với pháp luật về an toàn thực phẩm (về công bố tiêu chuẩn áp dụng, đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm), Bộ Y tế xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: Bản thuyết minh, tóm tắt về Dự thảo Nghị quyết quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm và Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Dự thảo Nghị quyết quy định về công bố, đăng ký sản phẩm thực phẩm; Bản so sánh quy định của Dự thảo Nghị quyết với các quy định hiện hành)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Lưu: VT, ATTP.

BỘ TRƯỞNG

Đào Hồng Lan